

Số: 1903/TCT/PCCS

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2005.

V/v: trả lời c/s thuế
GTGT, thuế TNDN

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Phú Yên.

Trả lời công văn số 241CT/TT-TH ngày 2/3/2005 của Cục thuế tỉnh Phú Yên hỏi về chính sách thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về thuế GTGT:

Tại điểm 5.9 Mục IV Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT có quy định: “Cơ sở kinh doanh đã xuất bán, cung ứng hàng hoá, dịch vụ và lập hoá đơn do hàng hoá, dịch vụ không đảm bảo chất lượng, quy cách phải điều chỉnh (tăng, giảm) giá bán thì bên bán và bên mua phải lập biên bản hoặc có thoả thuận bằng văn bản ghi rõ số lượng, quy cách hàng hoá, mức giá tăng (giảm) theo hoá đơn bán hàng (số, ký hiệu, ngày tháng của hoá đơn, thời gian), lý do tăng (giảm) giá, đồng thời bên bán lập hoá đơn để điều chỉnh mức giá được điều chỉnh. Hoá đơn ghi rõ điều chỉnh giá cho hàng hoá, dịch vụ tại hoá đơn số, ký hiệu... Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh giá, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, thuế đầu vào”

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, trường hợp các doanh nghiệp xây dựng chỉ nhận thầu thi công 01 công trình hoặc 01 hạng mục công trình với 01 chủ đầu tư và có điều chỉnh giảm giá trị khối lượng xây dựng sau khi đã xuất hoá đơn thì bên bán lập hoá đơn mới để điều chỉnh mức giá (tăng, giảm). Hoá đơn ghi rõ điều chỉnh tăng giảm giá cho hàng hoá, dịch vụ tại hoá đơn số, ký hiệu... Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh giá, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, thuế đầu vào.

2) Về điều kiện miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp:

Đối tượng được hưởng ưu đãi theo hình thức đầu tư mới quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP là cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư. Các chủ đầu tư khi lập dự án đầu tư phải tuân thủ theo quy chế quản lý đầu tư xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/07/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng.

Theo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng nêu trên thì:

- Đối với các hoạt động đầu tư, xây dựng của nhân dân thì Nhà nước chỉ quản lý về quy hoạch, kiến trúc và môi trường sinh thái còn chủ đầu tư tự chịu trách nhiệm về hiệu quả kinh doanh, việc kinh doanh phải theo quy định của pháp

luật. Nếu dự án có xây dựng, chủ đầu tư phải lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền đề cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật. Như vậy, đối với cơ sở kinh doanh thành lập từ dự án đầu tư, chủ đầu tư tự chịu trách nhiệm về hiệu quả kinh doanh, thủ tục thành lập cơ sở kinh doanh và việc kinh doanh phải theo quy định của pháp luật.

- Những dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn do doanh nghiệp nhà nước đầu tư phải được thẩm định. Việc thẩm định dự án đầu tư phải do cơ quan chức năng của Nhà nước có thẩm quyền và tổ chức tín dụng nhà nước thực hiện (đối với các dự án sử dụng vốn tín dụng). Thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư như sau:

+ Đối với các dự án nhóm A; Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến của Bộ quản lý ngành, các Bộ, địa phương có liên quan. Tùy theo yêu cầu cụ thể đối với từng dự án, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có thể mời các tổ chức và chuyên gia tư vấn thuộc các Bộ khác có liên quan để tham gia thẩm định dự án. Đối với các dự án sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, tổ chức cho vay vốn thẩm định phương án tài chính và phương án trả nợ trước khi trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư.

+ Đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước: Người có thẩm quyền quyết định đầu tư sử dụng cơ quan chuyên môn trực thuộc đủ năng lực tổ chức thẩm định, có thể mời cơ quan chuyên môn của các Bộ, ngành khác có liên quan để thẩm định dự án. Các dự án thuộc cấp tỉnh quản lý, Sở Kế hoạch và đầu tư là đầu mối tổ chức thẩm định dự án có trách nhiệm lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổ chức cho vay vốn thẩm định phương án tài chính và phương án trả nợ và chấp thuận cho vay trước khi trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP(HC); PCCS(2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương